

Số: /BC-THH HOA

Hải Xuân, ngày 28 tháng 11 năm

BÁO CÁO

**V/v tổ chức tập huấn bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên giảng dạy và việc bổ sung các địa chỉ phát triển năng lực số cho học sinh vào kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch giáo dục của nhà trường
Năm học 2025-2026**

Căn cứ công văn số 1390/SGDDĐT-GDTH ngày 31/10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên dạy môn Tin học cấp tiểu học về phát triển năng lực số và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh.

Sau khi cán bộ quản lý và đại diện giáo viên Tin học nhà trường lĩnh hội các nội dung do các báo cáo viên cốt cán của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình truyền đạt; từ 14 giờ chiều ngày 21 tháng 11 năm 2025, bộ phận chuyên môn Trường Tiểu học Hải Hòa đã triển khai tập huấn đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường.

Qua buổi tập huấn, thầy cô đã nắm được nội dung kỹ năng xây dựng kế hoạch giáo dục môn Tin học cấp tiểu học và lồng ghép nội dung giáo dục nhằm phát triển năng lực số, kỹ năng công dân số cho học sinh trong các môn học và hoạt động giáo dục khác và trong kế hoạch giáo dục nhà trường.

I. KẾT QUẢ BỔ SUNG ĐỊA CHỈ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC SỐ TRONG KẾ HOẠCH DẠY HỌC

BẢNG THỐNG KÊ CÁC NĂNG LỰC SỐ ĐƯỢC PHÁT TRIỂN TRONG CÁC MÔN HỌC LỚP 1

Mã chỉ báo	Môn học									
	Tin học	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Đạo đức	TNXH	Âm nhạc	Mĩ thuật	HĐTN	Tăng Cường/CLB
1.1.CB1a		x			x	x	x	x		
1.1.CB1b		x			x	x	x	x		
1.2.CB1a						x				
1.3.CB1a										
1.3.CB1b										
2.1.CB1a		x				x				
2.1.CB1b										
2.2.CB1a					x	x				

4.2.CB1a		x								
4.2.CB1b			x							
4.2.CB1c										
4.3.CB1a										
4.3.CB1b										
4.3.CB1c										
4.4.CB1a										
5.1.CB1a										
5.1.CB1b										
5.2.CB1a		x				x				
5.2.CB1b										
5.2.CB1c										
5.3.CB1a										
5.3.CB1b										
5.4.CB1a										
5.4.CB1b										
6.2.CB1a										
6.2.CB1b										
6.2.CB1c										
6.3.CB1a										
6.3.CB1b										

**BẢNG THÔNG KÊ CÁC NĂNG LỰC SỐ ĐƯỢC PHÁT TRIỂN
TRONG CÁC MÔN HỌC LỚP 3**

Mã chỉ báo	Môn học									
	Tin học	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Đạo đức	TNXH	Âm nhạc	Mĩ thuật	HĐTN	Tăng Cường/CLB
1.1.CB1a	x	x	x	x		x	x			
1.1.CB1b	x		x	x		x	x			
1.2.CB1a										
1.3.CB1a	x	x				x	x	x		
1.3.CB1b	x							x		
2.1.CB1a			x	x		x		x		

3.1.CB2a	x		x			x		x				
3.1.CB2b	x		x					x				
3.2.CB2a								x				
3.3.CB2a	x		x			x					x	
3.4.CB2a	x		x									
4.1.CB2a	x	x	x					x				
4.1.CB2b	x	x	x									
4.1.CB2c												
4.1.CB2d												
4.2.CB2a					x							
4.2.CB2b											x	
4.2.CB2c												
4.3.CB2a	x	x	x									
4.3.CB2b	x	x	x			x						
4.3.CB2c												
4.4.CB2a												
5.1.CB2a	x		x	x	x			x				
5.1.CB2b												x
5.2.CB2a										x		
5.2.CB2b										x		
5.2.CB2c												
5.3.CB2a												
5.3.CB2b												
5.4.CB2a												
5.4.CB2b												
6.1.CB1a												
6.1.CB1b												
6.2.CB2a												
6.2.CB2b						x						
6.2.CB2c												
6.3.CB2a												
6.3.CB2b												

**BẢNG THỐNG KÊ CÁC NĂNG LỰC SỐ ĐƯỢC PHÁT TRIỂN
TRONG CÁC MÔN HỌC LỚP 5**

Mã chỉ báo	Môn học											
	Tin học	Công Nghệ	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Đạo đức	Khoa học	LSDL	Âm nhạc	Mĩ thuật	HD TN	Tăng Cường/ CLB
1.1.CB2a	x	x	x	x	x				x	x		
1.1.CB2b	x				x				x	x		
1.1.CB2c	x				x					x		
1.1.CB2d												x
1.2.CB2a	x											
1.3.CB2a	x						x		x	x		
1.3.CB2b	x									x		
2.1.CB2a	x			x	x						x	
2.1.CB2b	x											
2.2.CB2a	x		x					x				
2.2.CB2b												x
2.3.CB2a												x
2.3.CB2b												
2.4.CB2a	x											
2.5.CB2a	x					x					x	
2.5.CB2b												
2.5.CB2c						x						
2.6.CB2a												x
2.6.CB2b												
2.6.CB2c												
3.1.CB2a	x	x						x	x		x	
3.1.CB2b	x											
3.2.CB2a												
3.3.CB2a	x											
3.4.CB2a	x											
4.1.CB2a		x							x			x
4.1.CB2b												
4.1.CB2c												
4.1.CB2d												
4.2.CB2a		x										
4.2.CB2b												
4.2.CB2c												
4.3.CB2a						x						

4.3.CB2b						x						
4.3.CB2c												
4.4.CB2a		x					x					
5.1.CB2a								x				
5.1.CB2b												
5.2.CB2a	x	x							x	x		
5.2.CB2b	x					x						
5.2.CB2c												
5.3.CB2a							x					
5.3.CB2b												
5.4.CB2a												
5.4.CB2b												
6.1.CB1a												
6.1.CB1b												
6.2.CB2a					x							
6.2.CB2b					x							
6.2.CB2c												
6.3.CB2a												
6.3.CB2b												

II. BỔ SUNG VÀ ĐIỀU CHỈNH TRONG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Điều chỉnh kế hoạch năm học theo hướng tăng cường định hướng năng lực số cho học sinh.
2. Tổ chức các hoạt động: Tuần lễ an toàn số, Ngày hội “Em học lập trình”, câu lạc bộ Tin học - Công nghệ.
3. Bổ sung tiêu chí năng lực số vào đánh giá học sinh, đánh giá giờ dạy của giáo viên.
4. Đảm bảo công tác tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh phối hợp hỗ trợ kỹ năng số cho học sinh tại gia đình.

Trường Tiểu học Hải Hòa đã triển khai đầy đủ công tác bồi dưỡng năng lực số cho giáo viên và bổ sung các địa chỉ phát triển năng lực số vào kế hoạch dạy học của tất cả môn học và kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Dưới đây là một số hình ảnh của buổi tập huấn:





Nơi nhận:

- Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình (để b/c);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

Phạm Thị Yên